

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2020**

*TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2020*



**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

1. Thời gian: Bắt đầu lúc **08 giờ 00'** ngày **28 tháng 04 năm 2020**
2. Địa điểm: Phòng họp Lầu 8, PetroVietnam Tower, số 1-5 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM.
3. Nội dung:

Thời gian	Nội dung
<b>08:00 – 08:30</b>	- Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách đại biểu.
<b>08:30 – 08:40</b>	- Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; - Báo cáo Kiểm tra tư cách đại biểu; - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban Bầu cử và kiểm phiếu; - Giới thiệu Ban Thư ký.
<b>08:40 – 08:50</b>	- Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
<b>08:50 – 10:45</b>	- Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020; - Nội dung các tờ trình thường niên: + Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán); + Tờ trình về việc thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2019, kế hoạch năm 2020; + Tờ trình về việc thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020; + Tờ trình thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020; - Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; - Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; - Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chấp thuận/thông qua các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan của Cổ đông; - Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT; - Đại hội thảo luận; - Hướng dẫn biểu quyết và Đại hội tiến hành biểu quyết.
<b>10:45 – 11:00</b>	- Nghỉ giải lao
<b>11:00 – 11:40</b>	- Công bố kết quả kiểm phiếu Biểu quyết; - Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT; - Tờ trình về việc bầu bổ sung Kiểm soát viên; - Hướng dẫn bầu cử và Đại hội tiến hành bầu cử; - Công bố kết quả bầu cử.
<b>11:40 – 11:55</b>	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ
<b>11:55 – 12:00</b>	- Tuyên bố bế mạc Đại hội

## MỤC LỤC

STT	Nội dung
<b>Phần I</b>	<b>Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020</b>
<b>Phần II</b>	<b>Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020</b>
<b>Phần III</b>	<b>Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020</b>
<b>Phần IV</b>	<b>Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020</b>
<b>Phần V</b>	<b>Nội dung các tờ trình:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2019, kế hoạch năm 2020;</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020;</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công ty;</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;</li> <li>+ Tờ trình về việc thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chấp thuận/thông qua các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan;</li> <li>+ Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên HĐQT;</li> <li>+ Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên HĐQT;</li> <li>+ Tờ trình về việc bầu bổ sung Kiểm soát viên;</li> </ul>
<b>Phần VI</b>	<b>Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên và các biểu mẫu đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.</b>
<b>Phần VII</b>	<b>Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020</b>



**PHẦN I**  
**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

**I. Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo đúng quy định.

**II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Công ty : Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

**III. Công tác phòng ngừa dịch Covid – 19 và phương án đón tiếp cổ đông tham dự Đại hội**

- Yêu cầu cổ đông, khách mời, nhân sự tổ chức Đại hội thực hiện các thủ tục bắt buộc như: kê khai y tế, đo nhiệt độ, đeo khẩu trang và sát khuẩn tay trước khi vào khu vực tổ chức đại hội;
- Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống dịch Covid – 19, trong trường hợp số cổ đông tham dự trên 20 người thì số vượt quá 20 sẽ được Công ty bố trí tham dự Đại hội tại phòng họp bên cạnh.

**IV. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ 2 không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.



**V. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:**

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này.
- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:
  1. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của người ủy quyền và người nhận ủy quyền.
  2. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải là văn bản gốc có đầy đủ chữ ký của bên ủy quyền, bên nhận ủy quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.
  3. Văn bản ủy quyền phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước **15h00 ngày 27/04/2020**.

**VI. Trật tự của Đại hội:**

- Tất cả các Đại biểu đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Đại biểu khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong khu vực Hội trường Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động vui lòng tắt hoặc cài đặt chế độ rung.

**VII. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

**1. Nguyên tắc:**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 như sau:
  - o Biểu quyết bằng hình thức **giơ Thẻ biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 - 2025; Biên bản Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - o Biểu quyết bằng hình thức **điền vào Phiếu biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020, các tờ trình và các nội dung khác tại Đại hội.

**2. Cách biểu quyết:**



Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu

### **3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.
- Trên phiếu biểu quyết hợp lệ, từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
  - o Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
  - o Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;
  - o Không có chữ ký và không đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

### **4. Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông:**

- Cách tính tỷ lệ biểu quyết: tính trên quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.



- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 26/03/2020) tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là: 49.998.794 cổ phần tương đương với 49.998.794 quyền biểu quyết
  - Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại *Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty* thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
5. **Bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên** được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu và tuân thủ *Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 - 2025*.

#### **VIII. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:**

1. **Nguyên tắc:** Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa.
2. **Cách thức phát biểu:** Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu.

#### **IX. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tọa:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **X. Trách nhiệm của Ban Thư ký:**

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

#### **XI. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.***



**PHẦN II**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Thay mặt cho Ban Giám đốc tôi xin trình bày báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 như sau:

**PHẦN I:**  
**BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:**

**a. Thuận lợi:**

- Mạng lưới kinh doanh và hệ thống kho, trạm chiết LPG của KMN đến nay đã phủ kín các tỉnh/thành từ Quảng Trị tới Cà Mau, giúp KMN đáp ứng được kịp thời nhu cầu của khách hàng và giữ được vị thế là Công ty kinh doanh LPG hàng đầu với thị phần chiếm 34,5% tại thị trường miền Nam.
- Nhà máy Bình Khí của Công ty được đầu tư công nghệ sản xuất hiện đại, công suất lớn, đã đạt tiêu chuẩn KGS AC211 (Hàn Quốc) - một trong những tiêu chuẩn rất khắt khe tại thị trường Châu Á. Ngoài ra, sản phẩm của Công ty được cấp chứng chỉ cho sản phẩm bình gas đạt tiêu chuẩn DOT-4BA của Bộ Giao thông Vận tải Hoa Kỳ (U.S Department of Transportation) với mã số nhận biết của Nhà sản xuất là M0848. Với chứng nhận này, sản phẩm do Chi nhánh Bình khí của KMN sản xuất đủ điều kiện xuất khẩu sang Mỹ và hầu hết các nước trên thế giới.
- Bộ máy tổ chức ngày càng hoàn thiện theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa cao.
- Tập thể CB.CNV đoàn kết nhất trí, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**b. Khó khăn:**

- Năm 2019, tình hình kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, giá CP thế giới biến động với biên độ rộng, khó dự đoán. Từ mức thấp 53,80 USD/thùng đầu năm 2019, giá dầu thô Brent đã theo đà tăng và đạt 74,50 USD/thùng vào tháng 4/2019 khi Mỹ quyết định chấm dứt miễn trừ trừng phạt đối với các khách hàng lớn mua dầu của Iran như Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Sau đó, giá dầu liên tục điều chỉnh khi lo ngại nhu cầu dầu mỏ toàn cầu suy yếu do tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, trong khi hàng tồn kho và sản lượng xuất khẩu dầu của Mỹ liên tục tăng. Bên cạnh đó, giá khí đầu vào để sản xuất CNG liên tục tăng cùng với việc Tổng Công ty Khí Việt Nam đã điều chỉnh chiến lược bán lẻ LPG đã ảnh hưởng nhiều đến việc phát triển sản lượng vào các tháng cuối năm 2019 của KMN.
- Nghị định 87/2018/NĐ-CP ra đời đã giảm nhiều điều kiện cho ngành nghề kinh doanh LPG như cho phép TĐL/ĐL được tự do lựa chọn nhà cung cấp thay vì chỉ



được kí với 3 thương nhân như trước đây. Điều này khiến các hãng gas đua nhau giảm giá để giành đại lý, thị phần dẫn đến sự cạnh tranh trên thị trường kinh doanh LPG rất khốc liệt.

- Ngoài ra sản lượng khí bị cắt giảm do ưu tiên cấp khí cho sản xuất điện và giá LPG xuống thấp làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh CNG.
  - Về công tác sản xuất vỏ bình thì thị trường kinh doanh tuy được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt do các Công ty tư nhân chào giá rẻ, chất lượng thấp. Nguồn nguyên vật liệu chính sản xuất vỏ bình chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài (thép, van ...), thời gian nhập khẩu dài, giá biến động hàng ngày/ tuần nên chưa chủ động được nguồn nguyên vật liệu khi có sự biến động giá.
- Từ những khó khăn nêu trên thì Công ty bắt buộc phải thực hiện công tác tái cơ cấu dẫn đến nhiều người lao động mất việc làm, thu nhập người lao động giảm so với các năm 2017, 2018.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019:

### 1. Kết quả thực hiện Công tác an toàn trong sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2019, KMN không để xảy ra bất kỳ tai nạn sự cố nào làm thiệt hại về người và tài sản.
- Thường xuyên rà soát, thực hiện kiểm định 100% các máy móc, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ.
- Định kỳ tổ chức diễn tập các phương án PCCC, CNCH tại tất cả các cơ sở SXKD theo đúng quy định.
- Thực hiện đánh giá nội bộ và kiểm tra công tác An ninh - An toàn - Sức khỏe - Môi trường, PCCC, vận hành, bảo dưỡng sửa chữa hàng quý tại các đơn vị trực thuộc.
- Các cơ sở SXKD đều mua bảo hiểm cháy nổ theo quy định.
- Trong năm 2019, KMN đã thực hiện tốt các biện pháp về kỹ thuật an toàn, phòng chống cháy nổ, biện pháp về vệ sinh lao động, phòng chống độc hại, cải thiện điều kiện làm việc, mua sắm trang thiết bị bảo vệ cá nhân, chăm sóc sức khỏe cho người lao động và Tuyên truyền và huấn luyện về BHLĐ trong toàn Công ty.

### 2. Công tác sản xuất kinh doanh:

#### a. Kinh doanh LPG:

##### ➤ Sản lượng:

Sản lượng LPG năm 2019 là **312.724 tấn**, đạt 100,0% kế hoạch năm, trong đó:

- Sản lượng LPG dân dụng đạt **188.876 tấn**.
- Sản lượng LPG rời là **123.848 tấn**, đạt 112,6% kế hoạch năm.

##### ➤ Công tác phát triển thị trường, hệ thống phân phối:

KMN tiếp tục phát triển tăng tỷ trọng sản lượng tối đa bán qua các hệ thống phân phối từ tất cả các kênh như tổng đại lý, đại lý và chuỗi cửa hàng trực thuộc đảm bảo độ phủ của thương hiệu ngày càng được mở rộng. Cụ thể như sau:

- Tổng đại lý : **116** Tổng đại lý.
- Đại lý : **1.229** Đại lý.
- Cửa hàng trực thuộc : **69** Cửa hàng.

##### ➤ Công tác truyền thông:



- Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá sản phẩm trên fanpage <https://www.facebook.com/PVGasSouth/>: Triển khai nhiều hoạt động như mini game, đăng thông tin sản phẩm dịch vụ, quảng cáo góp phần tăng lượng theo dõi lên gần 95.000 fans.
- Đăng bài giới thiệu về sản phẩm, dịch vụ của Công ty trên các trang báo: Báo Công Thương, Báo Đầu tư, Báo Năng lượng mới, Báo Thế giới Hội nhập, Văn hóa Doanh nhân, Tiền Phong, Dantri.com.vn, nangluongxanh.vn .....
- Phát phóng sự giới thiệu sản phẩm Công ty trên các kênh truyền hình: HTV7, HTV9, THVL1...
- Kết hợp các cơ quan ban ngành như: UBND TP.HCM, Sở Tài Nguyên và Môi trường TP. HCM, CA TP.HCM, CA Tỉnh Bình Dương, hưởng ứng những ngày lễ thông qua treo băng rôn cổ động, đồng thời quảng bá sản phẩm Công ty.
- Nhận diện thương hiệu thông qua hệ thống 09 pano quảng cáo ngoài trời từ Miền Trung đến Tây Nam Bộ.
- Các hoạt động truyền thông tương tác trực tiếp để quảng bá thương hiệu như: roadshow, tư vấn, trưng bày giới thiệu, phát tờ rơi ... được phát huy với hơn 105 hoạt động.
- Tham gia chương trình bình chọn Hàng Việt Nam Chất lượng cao (HVNCLC) năm 2019, nhằm nâng cao uy tín thương hiệu của Công ty đối với khách hàng/người tiêu dùng.

#### **b. Công tác kinh doanh vỏ bình:**

##### **➤ Sản lượng:**

- Sản lượng vỏ bình sản xuất mới năm 2019 là **413.666 vỏ bình**, hoàn thành 106% kế hoạch năm.
- Vỏ bình bảo dưỡng của nhà máy bình khí thực hiện là **377.914 vỏ bình**, đạt 118,1% kế hoạch năm 2019.

##### **➤ Công tác phát triển thị trường:**

- Tiêu chuẩn EN 1442 và ISO 4706: KMN đã được tổ chức giám định quốc tế Bureau Veritas chứng nhận cho hệ thống dây chuyền sản xuất đáp ứng các quy định nghiêm ngặt của liên minh Châu Âu trong sản xuất chế tạo thiết bị áp lực vận chuyển được, phù hợp với tiêu chuẩn Châu Âu (EN 1442:2017) và tiêu chuẩn quốc tế (ISO 4706:2008), đủ điều kiện xuất khẩu sang Châu Âu và nhiều nước trên thế giới.
- Về đánh giá của Totalgaz: KMN đã hoàn thành việc đánh giá của Totalgaz (Pháp) về việc lựa chọn nhà thầu đủ năng lực cung cấp vỏ bình cho Totalgaz Global. KMN được Tập đoàn Total Global đánh giá là 1 trong 7 doanh nghiệp có đủ năng lực và chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cung cấp vỏ bình LPG cho Total Global trên 33 quốc gia và vùng lãnh thổ trong giai đoạn 3 năm 2020-2022.

#### **c. Công tác kinh doanh CNG:**

##### **➤ Sản lượng CNG:**

- Năm 2019 đạt **139 triệu Sm<sup>3</sup>**, đạt 106% so với kế hoạch năm 2019.

##### **➤ Công tác điều độ và phát triển thị trường.**



- Giai đoạn tháng 06/2019, thực hiện chủ trương của Bộ Công thương về tiết giảm sản lượng khí để ưu tiên cho sản xuất điện, KMN đã đàm phán điều nguồn LPG thay thế CNG kịp thời cho các khách hàng có hệ thống thiết bị LPG dự phòng đảm bảo cho hoạt động sản xuất của khách hàng được liên tục, giữ vững uy tín của Công ty.
- Trong năm 2019, KMN đã phát triển và thực hiện cung cấp CNG cho các khách hàng mới bao gồm: Bê tông nhựa nóng Thuận phú - Bình Phước, Olam Việt Nam - Đồng Nai, Tetra Pak, Tân Toàn Phát, Ecospeed tại Bình Dương, Thép Việt Thành - Long An, Gạch ngói Đồng Nai.
- KMN đã tiếp xúc, giới thiệu CNG cho các khách hàng tại các khu công nghiệp ở Tp. HCM, Long An, Bình Dương, Đồng Nai.

### 3. Công tác tài chính:

- Doanh thu cả năm 2019 của KMN là **6.382,8** tỷ đồng, đạt 97% kế hoạch năm 2019.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2019 là **93,2** tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch năm 2019.
- *Chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt kế hoạch do:*
  - + *Do giá dầu thô và giá CP thực tế (BQ 2019, giá dầu thô: 57.6 USD/thùng, CP: 448.8 USD/tấn) thấp hơn đơn giá xây dựng kế hoạch (giá dầu thô 65 USD/thùng, CP: 489 USD/tấn)*
  - + *Giá bán CNG tính theo giá dầu và giá LPG nên bị ảnh hưởng dẫn đến lợi nhuận giảm khoảng 30 tỷ đồng.*
  - + *Từ tháng 9/2019, KMN phải thanh toán tiền mua LPG với thời hạn 30 ngày thay vì trả chậm trong vòng 90 ngày dẫn đến giảm doanh thu tài chính là 4 tỷ và phát sinh tăng chi phí tài chính để trả nợ là 3,2 tỷ đồng.*

### 4. Công tác đầu tư xây dựng:

#### ➢ Giá trị giải ngân:

- Giá trị thực hiện đầu tư năm 2019 là: **23,17 tỷ đồng.**
- Giá trị vốn giải ngân năm 2019: **39,56 tỷ đồng.**

#### ➢ Tiến độ dự án:

STT	DỰ ÁN	TIẾN ĐỘ
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình Gas chi nhánh Miền Tây.</li> <li>- Cải tạo và mở rộng hệ thống CNG cho khách hàng Nam Kim 3 và ViNaOne.</li> <li>- Mở rộng Trạm CNG Mỹ Xuân (Xây dựng nhà bảo dưỡng Trailer, mở rộng nền bãi).</li> <li>- Nâng cấp trạm chiết LPG Bình Phước.</li> </ul>	Hoàn thành kiểm toán dự án.
2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trạm cấp CNG cho giao thông vận tải Bến xe Miền Tây (Di dời từ trạm Tân Kiên về Bến xe Miền Tây)</li> </ul>	Đang thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng



3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trạm cấp CNG trung tâm tại KCN Long Giang.</li> <li>- Xây dựng đường ống cấp CNG cho các khách hàng trong khu công nghiệp Phúc Long.</li> </ul>	Chưa thực hiện vì sản lượng tiêu thụ khí còn thấp chưa đảm bảo hiệu quả KD.
4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án di dời kho và trạm chiết LPG của VTGas và dự án cung cấp CNG cho GTVT (05 trạm GTVT).</li> </ul>	Chuyển sang KH 2020 do chưa được bàn giao mặt bằng.
5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án di dời trạm chiết Tây Ninh (Di dời từ khu dân cư vào khu công nghiệp, đầu tư giàn chiết nạp tự động).</li> </ul>	Chuyển sang KH 2020 do chưa tìm được vị trí phù hợp.
7	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, di dời các kho, trạm cho toàn Công ty.</li> </ul>	Hoàn thành.

### 5. Công tác nhân sự đào tạo:

- Số lao động năm 2019 của KMN bình quân là 950 người. Thu nhập bình quân năm 2019 thực hiện 12,1 triệu đồng/ người/ tháng.
- Trong năm 2019, KMN đã thực hiện được 1.869 lượt đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, an toàn sức khỏe môi trường cho CB.CNV với kinh phí thực hiện là 1,63 tỷ đồng.

### 6. Công tác an sinh xã hội và hoạt động đoàn thể:

- Các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong Công ty đã quan tâm, chăm lo về vật chất và tinh thần cho người lao động, Tổ chức đón Tết Nguyên đán vui tươi, an toàn. Tổ chức các chương trình: Xuân yêu thương, thăm tặng quà các cháu khuyết tật, mồ côi tại các cơ sở nuôi dưỡng trên địa bàn nơi Công ty/ Chi nhánh đặt trụ sở nhân dịp Tết thiếu nhi 1/6 và Tết Nguyên đán.
- Các tổ chức đoàn thể phát động thi đua lao động sản xuất Mừng Đảng, mừng Xuân, tổ chức Hội thi Văn nghệ, TDTT chào mừng ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh và ngày thành lập công ty.
- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Nghị quyết số 09/NQ-ĐU ngày 28/01/2019 của Đảng ủy KMN về việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2019, Nghị quyết số 36/NQ-ĐU ngày 01/04/2019 của Đảng ủy KMN về việc giao nhiệm vụ công tác trọng tâm cho cán bộ đảng viên trong năm 2019.
- BCH Công đoàn tổ chức thành công cho CB.CNV tham gia du lịch trong và ngoài nước theo tiêu chuẩn hàng năm. Các công đoàn bộ phận tổ chức cho toàn bộ CB.CNV, người lao động chi nhánh đi nghỉ mát tại các danh thắng trong nước ...

## III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ NĂM 2019:

### 1. Kết quả đạt được:

- Mặc dù năm 2019 tình hình thị trường có nhiều khó khăn nhưng tập thể CB.CNV KMN đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ kế hoạch được ĐHĐCĐ giao.
- Các dự án đang triển khai thi công đảm bảo chất lượng, an toàn PCCC và đưa vào khai thác đạt hiệu quả.



- Đời sống, thu nhập cán bộ công nhân viên ổn định tạo nên không khí làm việc phấn khởi, thoải mái và ổn định trong công việc.
- 2. Những bài học kinh nghiệm trong năm 2019:**
- Xác định đúng các nhiệm vụ trọng tâm để tập trung nguồn lực thực hiện.
- Đảm bảo hiệu quả trong kinh doanh LPG, CNG và sản xuất vỏ bình. Xây dựng kế hoạch, tổ chức và khai thác hiệu quả hệ thống kho chứa, trạm chiết nạp của Công ty.
- Đoàn kết nhất trí trong tập thể lãnh đạo và CB.CNV vì mục tiêu phát triển chung của KMN. Tăng cường kiểm tra giám sát các chi nhánh, đơn vị để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, tạo điều kiện tốt nhất để các đơn vị thực hiện những nhiệm vụ được giao.
- Động viên khen ngợi kịp thời các nhân tố tích cực, quan tâm tới đời sống vật chất tinh thần của người lao động.

## **PHẦN II:**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:**

- Chiến lược phát triển Công ty KMN giai đoạn 2016 - 2020.
- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của KMN.
- Nhu cầu thị trường và dự báo tình hình kinh doanh thực tế của KMN với những khó khăn như sau:
  - Tổng Công ty Khí Việt Nam (TCT) dừng triển khai chiến lược bán lẻ đối với KMN với các chính sách như:
    - + Mở bảo lãnh thanh toán tiền hàng bằng 110% giá trị lô hàng tính theo tháng có sản lượng lớn nhất. Thời hạn bảo lãnh là năm hiệu lực của hợp đồng cộng với 2 tháng tiếp theo làm phát sinh chi phí tài chính khoảng 8 tỷ/năm.
    - + Dừng chính sách trả chậm từ 90 ngày xuống còn 36 ngày đối với KMN khi mua hàng từ TCT/KDK điều này làm ảnh hưởng rất lớn tới phát sinh chi phí tài chính của KMN ước tính khoảng 20-25 tỷ/năm.
    - + Chính sách giá cạnh tranh, mua sắm vỏ bình phục vụ kinh doanh bán lẻ: Việc TCT không hỗ trợ chính sách khiến KMN phải tự cân đối nguồn vốn để tự thực hiện phát triển hệ thống bán lẻ của Công ty, giá trị mà KMN dự kiến đầu tư khoảng 70-80 tỷ/năm để mua sắm vỏ bình mới.
  - TCT chỉ đạo PVGas North thành lập Chi nhánh Miền Nam thuộc Công ty CP Kinh doanh Khí miền Bắc cạnh tranh trực tiếp vào địa bàn hoạt động của KMN (Từ tỉnh Quảng Nam trở vào các tỉnh phía Nam) và nhắm vào việc giành thị phần đối với sản lượng bình PetroVietnam Gas.
  - TCT kiến nghị Tập đoàn chấm dứt Hợp đồng chuyển quyền sử dụng Nhãn hiệu Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và KMN làm cho KMN không được sử dụng thương hiệu Petrovietnam Gas cho toàn bộ tài sản, công cụ dụng cụ, vỏ bình, cơ sở vật chất của KMN từ năm 2020. Điều đó làm ảnh hưởng rất lớn cho Công ty và sự dao động từ phía khách hàng của KMN, không những thế sản lượng





Petrovietnam Gas cũng có khả năng giảm 50% tương đương với 50.000 MT và KMN mất rất nhiều chi phí để chuyển đổi thương hiệu có thể lên đến 765 tỷ đồng.

- TCT chỉ đạo Công ty Cổ phần phân phối Khí Thấp áp Dầu khí Việt Nam (KTA) về việc thực hiện mua bán khí năm 2020 trong đó có nội dung dừng chính sách trả chậm và mở bảo lãnh đối với việc mua hàng của KMN từ KTA làm ảnh hưởng phát sinh chi phí tài chính của KMN vào khoảng 6 tỷ/năm. Điều đó ảnh hưởng trực tiếp đến không chỉ doanh thu, lợi nhuận của đơn vị mà còn ảnh hưởng tới khách hàng sử dụng KTA/CNG.
- TCT tái cấu trúc mô hình kinh doanh theo sản phẩm việc chuyển nhà cung cấp khí đầu vào KTA sang CNGVN để cung cấp CNG cho KMN (KMN là đại lý của CNGVN trong khi CNGVN lại không có chức năng cung cấp khí sản xuất CNG), bên cạnh đó nếu KMN phải mua nguồn khí từ CNGVN theo giá khách hàng mới và sản lượng ngoài kế hoạch (trên 250 triệu Sm<sup>3</sup>) với giá đầu vào cao hơn 0.862 USD/MMBTU so với CNGVN (theo CV số 11/NQ-KVN ngày 31/1/2020) làm tăng chi phí giá vốn lên 4.59 triệu USD. Việc giá khí đầu vào sản xuất CNG của KMN cao hơn CNGVN sẽ làm cho KMN không thể cạnh tranh thị trường với CNGVN đặc biệt các khách hàng là các Đại lý và các khách hàng tự đầu tư hệ thống thiết bị, từ đó mất khách hàng, suy giảm sản lượng giảm hiệu quả kinh doanh.
- TCT chỉ đạo Công ty chế biến Khí Vũng tàu (KVT) đề nghị chấm dứt hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành kho LPG Dung Quất với KMN, đồng thời KVT dự kiến tăng chi phí cho thuê sử dụng hệ thống PCCC và đường ống nhập LPG từ Nhà máy Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR).
- Nghị định 87/2018/NĐ-CP ra đời đã giảm nhiều điều kiện cho ngành nghề kinh doanh LPG như cho phép TĐL/ĐL được tự do lựa chọn nhà cung cấp thay vì chỉ được ký với 3 thương nhân như trước đây, ảnh hưởng đến khách hàng của KMN.

## **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:**

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng KMN thành đơn vị bán lẻ số 1 Việt Nam về LPG và các sản phẩm năng lượng.
- Lập phương án kinh doanh để chuẩn bị sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng công nghiệp.
- Đào tạo và đào tạo lại người lao động để sử dụng tối đa nhân sự hiện có của Công ty, xây dựng chính sách lương gắn với sản lượng và hiệu quả chung của Công ty theo hướng tạo động lực cho người lao động.

## **III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2020:**

- Kế hoạch năm 2020 được xây dựng dựa trên cơ sở giá CP 420USD/MT và giá dầu 60USD/thùng, giá CNG tạm tính theo đơn giá năm 2019, chi tiết kế hoạch như sau:



STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH năm 2019	KH năm 2020	So sánh
A	B	C	1	2	3 = 2 / 1
	<b>Chỉ tiêu sản lượng</b>				
1	<b>Khí hóa lỏng LPG</b>	<b>Tấn</b>	<b>312.724</b>	<b>307.283</b>	<b>98,26%</b>
-	LPG dân dụng	Tấn	188.876	197.283	104,45%
-	LPG rời	Tấn	123.848	110.000	88,8%
2	<b>Vỏ bình làm mới</b>	<b>vỏ</b>	<b>413.666</b>	<b>410.000</b>	<b>99,11%</b>
3	<b>Khí nén CNG</b>	<b>M<sup>3</sup></b>	<b>139.089.402</b>	<b>110.126.334</b>	<b>79,17%</b>
	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>				
1	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>6.382,80</b>	<b>6.179,29</b>	<b>96,68%</b>
2	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>93,20</b>	<b>65,36</b>	<b>70,0%</b>
3	<b>Nộp NSNN</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>84,10</b>	<b>76,60</b>	<b>91,0%</b>
	<b>Đầu tư xây dựng</b>				
1	<b>Giá trị thực hiện đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>23,17</b>	<b>57,35</b>	<b>247,5%</b>
-	XDCB và mua sắm trang thiết bị	-	23,17	57,35	247,5%
2	<b>Giá trị vốn giải ngân</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>39,56</b>	<b>43,98</b>	<b>90,62%</b>
-	Vốn chủ sở hữu	-	39,56	25,09	111,17%
-	Vốn vay và khác	-	0	18,88	-
	<b>Chỉ tiêu nhân sự đào tạo</b>				
1	<b>Lao động và tiền lương</b>				
-	Số lao động bình quân	Người	950	900	94,73%
-	Tiền lương bình quân	Trđ/Ng	12,1	12,7	104%
2	<b>Thực hiện đào tạo</b>	<b>Lượt người</b>	<b>1.869</b>	<b>3.586</b>	<b>191,86%</b>
3	<b>Kinh phí thực hiện đào tạo</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>1,63</b>	<b>2,68</b>	<b>164,4%</b>

#### IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

Từ những khó khăn trên bắt buộc Công ty phải thực hiện tái cấu trúc công ty, cắt giảm chi phí, tinh giảm định biên lao động điều này dẫn đến rất nhiều CBNV đã gắn bó tại Công ty đã làm việc tại KMN gần 20 năm đã và đang có nguy cơ mất việc làm. Nếu không làm quyết liệt, nhiều khả năng KNM sẽ không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận đề ra và có nguy cơ mất vốn Nhà nước nếu TCT vẫn tiếp tục chỉ đạo và áp đặt những chính sách bất lợi cho KMN trong thời gian sắp tới.



## 1. Giải pháp tái cấu trúc Công ty:

- Thành lập mới Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam - VT Gas trên cơ sở tổ chức lại Chi nhánh Miền Đông và Chi nhánh VT-Gas, cụ thể:
  - + Công ty mới xây dựng bộ máy mới trên cơ sở tận dụng nhân sự hiện có của 02 Chi nhánh, tiếp nhận, quản lý và vận hành toàn bộ cơ sở vật chất của 02 Chi nhánh tại khu vực miền Đông Nam bộ.
  - + Sau khi xây dựng bộ máy ổn định, sẽ tiến hành giải thể 02 Chi nhánh Miền Đông và Chi nhánh VT-Gas.
  - + Sau khi tái cấu trúc, khoảng 200 lao động sẽ được đào tạo, bố trí, sắp xếp lại công việc hoặc tinh giảm để đảm bảo hiệu quả kinh doanh của đơn vị.

## 2. Giải pháp An toàn trong sản xuất kinh doanh:

- Thường xuyên tăng cường công tác giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC và vận hành bảo dưỡng sửa chữa các công trình khí nhằm ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn, đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt.
- Tổ chức các lớp tập huấn cho CB.CNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.
- Cải tạo hệ thống phòng cháy chữa cháy tại các kho trạm chiết nạp LPG đang điều khiển thủ công sang chế độ điều khiển bán tự động.
- Tổ chức các lớp đào tạo an toàn theo yêu cầu pháp luật cho các đối tượng theo kế hoạch đào tạo 2020.

## 3. Giải pháp Kinh doanh:

### ○ **Đối với kinh doanh LPG**

#### ➤ Nguồn hàng, sản phẩm:

- Đảm bảo nguồn hàng ổn định đối với các nguồn hàng chính: Dinh Cố, Cà Mau, Dung Quất và nguồn nhập khẩu.
- Tiếp tục bám sát và cập nhật liên tục tình hình cạnh tranh trên thị trường để có những hỗ trợ chính sách giá bán kịp thời.

#### ➤ Kênh phân phối:

- Tái cấu trúc hệ thống kinh doanh LPG theo khu vực địa lý.
- Định hướng phát triển kênh phân phối chủ đạo của Công ty KMN vẫn là kênh Đại lý.
- Tăng cường vai trò của Cửa hàng Bán lẻ trực thuộc trong việc tạo độ phủ và nhận diện thương hiệu.
- Áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý kênh phân phối.

#### ➤ Công tác truyền thông:

- Tiếp tục duy trì các hoạt động quảng bá thương hiệu mang lại hiệu quả tốt.
- Triển khai lắp đặt bảng hiệu, hộp đèn cho các khách hàng TĐL/ĐL tại các tỉnh, thành phố lớn nhằm tăng mức độ nhận diện thương hiệu.
- Tập trung đầu tư xây dựng và triển khai nhận diện thương hiệu mới

### ○ **Đối với kinh doanh bình khí**

- Nghiên cứu cải tiến mẫu mã bình Gas; Nâng cao chất lượng thành phẩm, giảm giá thành sản phẩm, nâng cao giá trị cốt lõi, tạo ra sự khác biệt, định hướng truyền thông, tạo lợi thế cạnh tranh...



- Tiếp tục duy trì mối quan hệ với khách hàng như Saigonpetro, Sopet Gas One để chào giá/chào thầu cung cấp bình mới khi khách hàng có nhu cầu.
- Tập trung vào phát triển thị trường và khai thác khách hàng tại các khu vực nhiều tiềm năng; Thực hiện marketing bằng các hoạt động quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tham gia các triển lãm, hội chợ chuyên ngành LPG.

○ **Đối với kinh doanh CNG**

- Tìm kiếm khách hàng có vốn FDI, các BQL các KCN, các trung tâm xúc tiến thương mại các nước ...
- Luôn bám sát và làm việc với các doanh nghiệp vận tải, Trung tâm quản lý giao thông công cộng, Sở GTVT về các đề án phát triển vận tải hành khách công cộng sử dụng nhiên liệu sạch từ đó gia tăng sản lượng khí.
- Xây dựng phương án và đàm phán giá bán năm 2020 cho các khách hàng.
- Nghiên cứu các giải pháp công nghệ để cung cấp CNG/LNG. Đánh giá ảnh hưởng của LNG đối với hoạt động kinh doanh CNG của Công ty trong tương lai.

**4. Giải pháp Tài chính - Kế toán:**

- Kiểm soát chặt chẽ giá thành, giá vốn đảm bảo chất lượng và giá sản phẩm hàng hóa dịch vụ ở mức hợp lý. Tổ chức kiểm tra, giám sát để chấn chỉnh kịp thời những vấn đề phát sinh.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, có biện pháp thu hồi với những khách hàng có công nợ lớn, kéo dài.
- Kiểm soát chặt chẽ công nợ, đánh giá mức độ rủi ro và tăng cường các biện pháp đảm bảo bằng thư bảo lãnh của ngân hàng.

**5. Giải pháp Kỹ thuật Đầu tư:**

- Đối với mảng kỹ thuật: Tích cực nghiên cứu đề xuất các sáng kiến cải tiến nhằm giảm sức lao động và nâng cao hiệu quả sản xuất.
- Đối với các dự án đầu tư: Đánh giá kỹ hiệu quả dự án trước khi trình quyết định đầu tư, trong quá trình thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chính quyền để đẩy nhanh các thủ tục thực hiện dự án, giám sát chặt chẽ quá trình thực hiện đảm bảo chất lượng công trình và đúng tiến độ.

**6. Giải pháp về Phát triển nhân lực, đào tạo:**

- Rà soát, tổ chức lại bộ máy nhằm tinh gọn, tối ưu hóa nguồn lực, cắt giảm chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Xây dựng, hoàn thiện chính sách lương thưởng theo chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận và theo năng lực của từng nhân viên.
- Tăng cường các khóa đào tạo chuyên sâu và các khóa đào tạo nội bộ.

Xin trân trọng cảm ơn.





**PHẦN III**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2020**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam quy định về chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Thay mặt cho HĐQT, tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2019**

Năm 2019, tình hình kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn, giá CP thế giới biến động với biên độ rộng, khó dự đoán. Từ mức thấp 53,80 USD/thùng đầu năm 2019, giá dầu thô Brent đã theo đà tăng và đạt 74,50 USD/thùng vào tháng 4/2019 khi Mỹ quyết định chấm dứt miễn trừ trừng phạt đối với các khách hàng lớn mua dầu của Iran như Ấn Độ, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc. Sau đó, giá dầu liên tục điều chỉnh khi lo ngại nhu cầu dầu mỏ toàn cầu suy yếu do tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, trong khi hàng tồn kho và sản lượng xuất khẩu dầu của Mỹ liên tục tăng. Bên cạnh đó, giá khí đầu vào để sản xuất CNG liên tục tăng cùng với việc Tổng Công ty Khí Việt Nam điều chỉnh chiến lược bán lẻ LPG đã ảnh hưởng nhiều đến việc phát triển sản lượng vào các tháng cuối năm 2019 của KMN.

Ngoài ra giá CP xuống thấp làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh CNG đối với các khách hàng bán theo giá LPG.

Về công tác sản xuất vỏ bình, tuy thị trường kinh doanh được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt do các Công ty tư nhân chào giá rẻ, chất lượng thấp. Nguồn nguyên vật liệu chính sản xuất vỏ bình chủ yếu nhập khẩu từ nước ngoài (thép, van ...), thời gian nhập khẩu dài, giá biến động hàng ngày/ tuần nên chưa chủ động được nguồn nguyên vật liệu khi có sự biến động giá.

Đứng trước tình hình mới, Công ty đã đề ra các mục tiêu dài hạn và các giải pháp để đạt các mục tiêu đề ra, giúp Công ty tăng trưởng một cách bền vững. Cụ thể trong năm 2019, Công ty đã hoàn thành hầu hết tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao phó (trừ chỉ tiêu lợi nhuận và doanh thu không đạt kế hoạch do giá dầu thô và giá CP thực tế thấp hơn giá xây dựng kế hoạch). Cụ thể như sau:

- + Sản lượng LPG đạt **312.724 tấn**, bằng 100% KH.
- + Sản lượng vỏ bình đạt **413.666 vỏ**, bằng 106% KH.
- + Sản lượng CNG đạt **139,1 triệu m<sup>3</sup>**, bằng 106% KH.



- + Tổng doanh thu đạt **6.382,83 tỷ đồng**, bằng 97% KH.
  - + Lợi nhuận trước thuế đạt **93,18 tỷ đồng**, bằng 90% KH.
  - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL bằng **14,85%**.
1. Trong năm qua Công ty đã tiếp tục đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh trên toàn Công ty.
  2. Không ngừng gia tăng hiệu quả kinh doanh LPG, CNG và sản xuất kinh doanh bình khí.
  3. Lập phương án kinh doanh để chuẩn bị sẵn sàng cung cấp LNG cho khách hàng công nghiệp.
  4. Quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm soát chi phí phù hợp với khối lượng công việc thực hiện và kế hoạch ĐHCĐ chấp thuận. Thực hiện tiết giảm chi phí trong tất cả các hoạt động.
  5. Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Kho, trạm chiết, Nhà máy bình khí; áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao lợi thế cạnh tranh.
  6. Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
  7. Thực hiện giám sát và đánh giá đầu tư các dự án tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước, Tập đoàn Dầu Khí Việt Nam và Tổng Công ty Khí Việt Nam.
  8. Đảm bảo 100% cán bộ công nhân viên được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật.
  9. Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư và xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của các dự án, cụ thể như sau:
    - Hoàn thành quyết toán các dự án: Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas chi nhánh Miền Tây, Cải tạo và mở rộng hệ thống CNG cho khách hàng Nam Kim3 và VinaOne, Mở rộng trạm CNG Mỹ Xuân (xây dựng nhà bảo dưỡng Trailer, mở rộng nền bãi); Nâng cấp trạm chiết LPG Bình Phước.
    - Triển khai dự án: Xây dựng nhà văn phòng cho bộ phận điều độ và an toàn Trạm CNG Mỹ xuân
    - Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp kho, trạm cho toàn KMN kịp thời phục vụ công tác sản xuất kinh doanh.

## **II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 01 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành, 01 thành viên chuyên trách, 01 thành viên làm việc kiêm nhiệm và 01 thành viên độc lập HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ, cụ thể như sau:

### **II.1 Các phiên họp của HĐQT**

Trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành 7 phiên họp HĐQT, 22 lần có ý kiến bằng văn bản. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định với những nội dung quan trọng sau đây:

#### **1. Quý 1/2019:**

- Thông qua kết quả SXKD năm 2018; Kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty;



- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Thông qua việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019;
- Chấp thuận Quỹ tiền lương KH năm 2018 của Công ty;
- Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2019 cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm lại Ông Đào Đình Thiêm giữ chức Giám đốc Chi nhánh VT Gas;
- Chấp nhận việc bổ nhiệm lại Ông Hoàng Minh Tuấn giữ chức Giám đốc Chi nhánh Bình Khí.

## **2. Quý 2/2019:**

- Chấp thuận việc bổ nhiệm lại Ông Nguyễn Châu Minh Lâm giữ chức Trưởng Phòng KT Chi nhánh VT Gas;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm lại Ông Huỳnh Lâm Kiệt giữ chức Trưởng Phòng KT Chi nhánh miền Đông;
- Chấp thuận Quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của Công ty;
- Thông qua các Tài liệu liên quan trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019;
- Phê duyệt hạn mức công nợ và thời hạn thanh toán cho khách hàng của CN Bình Khí;
- Thông qua kết quả SXKD 4 tháng đầu năm, nhiệm vụ KH SXKD 8 tháng cuối năm 2019;
- Phê duyệt thanh toán cổ tức còn lại năm 2018 bằng tiền mặt;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Trường Trung giữ chức Giám đốc CN Đồng Nai thay Ông Trần Văn Nghị (kiêm nhiệm);

## **3. Quý 3/2019:**

- Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2019 của Công ty;
- Thông qua kết quả SXKD 7 tháng đầu năm, nhiệm vụ KH SXKD 5 tháng cuối năm 2019;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Tống Duy Hải giữ chức TP. KT Chi nhánh đồng Nai thay Ông Lưu Trọng Nghĩa nhận nhiệm vụ khác;
- Phê duyệt bổ sung hạn mức vay vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2019 của Công ty;
- Thông qua công tác nhân sự của Công ty:
  - Ông Vũ Quý Hiệu thôi giữ chức Giám đốc Công ty;
  - Bổ nhiệm Ông Trần Văn Nghị giữ chức Giám đốc Công ty;
- Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2019; ngày chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức ĐHĐCĐ bất thường của Công ty;

## **4. Quý 4/2019:**

- Chấp thuận việc bổ nhiệm lại các cán bộ có tên sau:



- Ông Lê Xuân Hòa – Giám đốc Chi nhánh miền Tây giữ chức Giám đốc Chi nhánh miền Tây với thời hạn 03 năm.
- Ông Nguyễn Khắc Hào – Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức Giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ với thời hạn 03 năm.
- Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Trưởng Phòng kế toán Chi nhánh miền Tây giữ chức Trưởng phòng kế toán Chi nhánh miền Tây với thời hạn 03 năm.
- Ông Nguyễn Đăng Khánh – Trưởng Phòng kế toán Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức Trưởng phòng kế toán Chi nhánh Nam Trung Bộ với thời hạn 03 năm.
- Thông qua Báo cáo kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2019; nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch SXKD 3 tháng cuối năm 2019;
- Thông qua Tài liệu ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 của Công ty;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm lại các cán bộ có tên sau:
  - Ông Phạm Tiến Mạnh – Giám đốc Chi nhánh miền Trung giữ chức Giám đốc Chi nhánh miền Trung với thời hạn 03 năm.
  - Ông Chế Danh Diễn – Trưởng Phòng kế toán Chi nhánh miền Trung giữ chức Trưởng phòng kế toán Chi nhánh miền Trung với thời hạn 03 năm
- Bổ nhiệm lại Ông Đào Hữu Thắng giữ chức PGĐ Công ty;
- Thông qua công tác nhân sự của Công ty:
  - Ông Trần Văn Nghị thôi giữ chức GD Công ty;
  - Bầu Ông Trần Văn Nghị giữ chức CT HĐQT Công ty;
  - Bổ nhiệm Ông Nguyễn Ngọc Luận Thành viên HĐQT kiêm giữ chức Giám đốc Công ty.
- Phê duyệt thay đổi hạn mức vay vốn lưu động phục vụ SXKD năm 2019 của Công ty;
- Phê duyệt bổ sung kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ phục vụ hoạt động SXKD của Công ty;
- Chấp thuận việc chuyển nhượng TSCĐ của Công ty;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Trần Văn Huỳnh Long tiếp tục giữ chức Trưởng phòng KT Chi nhánh Bình khí;
- Ông Nguyễn Hải Long thôi giữ chức PGĐ Công ty từ ngày 01.01.2020 và thôi kiêm giữ chức Giám đốc các Chi nhánh trực thuộc Công ty sau:
  - Chi nhánh miền Đông;
  - Chi nhánh miền Đông tại Vũng Tàu;
  - Chi nhánh miền Đông tại Tây Ninh;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Phước;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Dương;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Thuận.
- Ông Ngô An Hoà thôi đảm nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty từ ngày 01.01.2020.
- Bổ nhiệm Ông Trần Anh Dũng giữ chức PGĐ Công ty;



- Bổ nhiệm Bà Nguyễn Huyền Linh giữ chức KTT Công ty từ ngày 01.01.2020;
- Chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Lê Khắc Ninh giữ chức Giám đốc Chi nhánh miền Đông và kiêm Giám đốc các Chi nhánh sau:
  - Chi nhánh miền Đông tại Vũng Tàu;
  - Chi nhánh miền Đông tại Tây Ninh;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Phước;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Dương;
  - Chi nhánh miền Đông tại Bình Thuận.

Trong năm 2019, Công ty đã tổ chức bầu và sắp xếp lại hàng loạt nhân sự cấp cao, cấp trung tại Công ty nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích của các cổ đông. Các Thành viên Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong nhiệm kỳ mới đã và đang tích cực hành động vì mục đích tối đa hóa lợi ích cổ đông bền vững, đảm bảo trách nhiệm môi trường - xã hội - cộng đồng.

## **II.2 Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Giám đốc và Bộ máy điều hành**

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- Trong năm 2019, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua các quy chế, nghị quyết/quyết định và tham gia các cuộc họp của Ban điều hành. HĐQT luôn hỗ trợ phối hợp kịp thời với Giám đốc và Ban Điều hành Công ty trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Công ty trong năm 2019. Trong công tác chỉ đạo HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- HĐQT đã tham gia đầy đủ tất cả các cuộc họp giao ban định kỳ của Ban Giám đốc cũng như các buổi sơ kết tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý của Công ty và đã có những ý kiến đóng góp quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, hiệu quả, giúp cho Công ty hoàn thành tốt KH SXKD năm 2019.
- Luôn theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi cho HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị hiện đại của công ty cổ phần, công tác này thực tế trong các năm qua đã đạt kết quả tốt, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc, chia sẻ của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả cao.

Về việc giám sát công tác điều hành của Giám đốc, HĐQT đánh giá cao việc chỉ đạo, điều hành công tác SXKD của Giám đốc Công ty, Giám đốc Công ty đã chỉ đạo thực hiện tốt các chiến lược, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo Công ty góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2019.

## **II.3 Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT:**



Trong năm 2019, Thành viên độc lập HĐQT đã tích cực hoạt động, phát huy vai trò của mình trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị hiệu quả, minh bạch, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư. Đồng thời tham mưu và đề xuất lên HĐQT các vấn đề về định hướng chiến lược kinh doanh, nhân sự, chính sách... để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm và chuyên môn cao, HĐQT trong năm qua đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để định hướng chiến lược, cụ thể hóa và chỉ đạo cho BGĐ thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và giao phó. Các Nghị quyết, Quyết định cũng được ban hành một cách kịp thời, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển.

Năm 2019, quý cuối năm Công ty có sự thay đổi về nhân sự cấp cao, nhưng HĐQT cùng Ban điều hành đã phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo vừa an toàn vừa hiệu quả.

Theo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT, Công ty đã nỗ lực vượt qua thách thức, hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu được ĐHĐCĐ giao phó. Thành viên độc lập HĐQT đồng thời đề cao việc tăng cường phối hợp, trao đổi thường xuyên giữa các cổ đông lớn của công ty nhằm nâng cao công tác quản trị công ty trong bối cảnh thị trường cạnh tranh gay gắt để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, bảo đảm lợi ích cao cho các nhà đầu tư cũng như cho người lao động công ty.

#### **II.4 Công tác khác:**

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử (Website) của Công ty, đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trên Website của Công ty.

### **III. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT NĂM 2019**

Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên trong HĐQT theo quy định của pháp luật, hài hòa với chính sách lương và quỹ lương hàng năm của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo Quy chế và Thỏa ước lao động tập thể.

Trong năm 2019, Công ty đã thanh toán các khoản lương, thưởng và thù lao cho các thành viên HĐQT như sau:

- Tổng tiền lương, thưởng: 2.994.333.500 đồng
- Tổng tiền thù lao: 100.000.000 đồng
- Tổng cộng: 3.094.333.500 đồng**

### **IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020**

Năm 2020 dự kiến sẽ chứng kiến một năm có những biến động lớn trong thị trường năng lượng. Trong khi các vấn đề chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, sự giảm tốc nền



kinh tế lớn như Nhật, EU ... còn chưa thực sự được giải quyết, dịch bệnh COVID -19 làm dấy lên lo ngại về suy giảm kinh tế toàn cầu. Điều này sẽ gây nhiều khó khăn cho ngành dầu khí trong năm 2020.

Tuy nhiên, triển vọng kinh tế trong nước dự báo tiếp tục khả quan, tỷ lệ đô thị hóa ở mức cao, vấn đề bảo vệ môi trường ngày càng được quan tâm sẽ làm gia tăng tiêu thụ khí thay cho than, củi. Bên cạnh đó, mức tiêu thụ trên đầu người của Việt Nam vẫn đang ở mức thấp so với các nước phát triển trên thế giới. Chính sách phát triển công nghiệp cùng nguồn vốn FDI sẽ tạo động lực thúc đẩy số lượng doanh nghiệp và sự mở rộng quy mô sản xuất. Do đó, nhu cầu sử dụng nhiên liệu cho hoạt động xây dựng và sản xuất được dự báo sẽ tiếp tục tăng mạnh trong thời gian tới.

Với xu hướng tình hình chung như vậy, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2020, HĐQT xác định những nội dung chính cần thực hiện như sau:

1. Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Cùng với Ban Giám đốc làm việc với các Chi nhánh trực thuộc, Công ty thành viên để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để Công ty thành viên và các Chi nhánh hoàn thành nhiệm vụ năm 2020.
3. Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định và tổ chức họp bất thường khi cần thiết để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban điều hành theo quy định hoặc được mời để cùng ban điều hành xử lý kịp thời các công việc.
4. Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.
5. Rà soát, kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự toàn Công ty.
6. Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
7. Công tác kinh doanh LPG: Phát triển sản lượng LPG dân dụng năm 2020 trên mức tăng trưởng chung của thị trường. Đặc biệt tập trung phát triển khu vực Tp. Hồ Chí Minh và các vùng lân cận, áp dụng khoa học công nghệ trong công tác kinh doanh LPG dân dụng nhằm tăng năng suất lao động và gia tăng hiệu quả kinh doanh.
8. Đẩy mạnh khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Kho, Trạm chiết, Nhà máy bình khí; áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao lợi thế cạnh tranh.
9. Tập trung sản xuất vỏ bình đáp ứng tốt nhu cầu nội bộ và khách hàng, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu sang nước ngoài.
10. Duy trì ổn định thị trường CNG, đảm bảo hệ thống cấp nhiên liệu dự phòng cho khách hàng trong trường hợp nguồn khí sản xuất CNG không ổn định.
11. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các dự án đầu tư phục vụ sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, không ngừng nghiên cứu cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
12. Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, giảm thiểu tác động của thị trường cạnh tranh không lành mạnh, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.



Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020, trên tinh thần trách nhiệm vì sự phát triển của Công ty, kính mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến và thông qua để xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**



**PHẦN IV**  
**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
  - Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 26/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
  - Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền nam quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;
  - Căn cứ Báo cáo Tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Vietnam;
- Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

**PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2019**

**I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm gồm 01 Trưởng ban Kiểm soát là thành viên chuyên trách và 02 kiểm soát viên là thành viên kiêm nhiệm.

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua. Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính đúng đắn về Pháp lý của việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong năm tài chính 2019, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật
- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.
- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát.

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại các đơn vị trong Công ty, thực hiện Hợp đồng kiểm toán với Công ty



TNHH Kiểm toán An Việt để kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và các quy trình kiểm soát nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài chính trong toàn Công ty. Cuối năm thành viên BKS tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản cuối năm tại các đơn vị trong Công ty.

- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua Kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước, của cấp trên, như: Kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty Khí...

## 2. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích của thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2019

- Tổng tiền lương, thưởng: 1.020.151.500 đồng
- Tổng tiền thù lao: 36.000.000 đồng
- Tổng cộng:** 1.056.151.500 đồng

## 3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2019 Ban kiểm soát tổ chức 06 cuộc họp định kỳ. Nội dung của các cuộc họp bao gồm:

- Xây dựng và thông qua Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2019 của Ban kiểm soát.
- Xây dựng và thông qua Báo cáo giám sát hàng quý, bao gồm: đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc Công ty; đánh giá về việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế, quy định của Công ty.
- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá công tác tổ chức Đại hội cổ đông theo đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.
- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá về công tác kiểm kê tài sản và công nợ cuối năm của Công ty.

## II- KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019
1	Doanh thu thuần (đồng)	6.574.596.088.349	6.382.832.660.253
2	Lợi nhuận gộp (đồng)	1.122.088.291.183	1.075.412.378.851
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (đồng)	133.431.396.080	90.358.028.181
4	Lợi nhuận khác (đồng)	3.870.443.252	2.827.699.869
5	Tổng lợi nhuận trước thuế (đồng)	137.301.839.332	93.185.728.050
6	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	109.638.479.279	74.251.320.574
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	1.679	1.039



- **Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2019**

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2019	Thực hiện Năm 2019	% Thực hiện kế hoạch
1	Doanh thu thuần (tỷ đồng)	6.575,5	6.382,8	97,2%
2	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	103,3	93,2	90,2%

- So với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 do Đại hội đồng cổ đông giao: Các chỉ tiêu sản lượng đều hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể: Sản lượng LPG đạt 100% sản lượng kế hoạch, CNG đạt 106% sản lượng kế hoạch; Công tác kinh doanh vô bình hoàn thành 111% kế hoạch.

Các chỉ tiêu tài chính so với kế hoạch: Doanh thu thực hiện 6.382,8 tỷ đồng, đạt 97,2% kế hoạch; Lợi nhuận trước thuế thực hiện 93,2 tỷ đạt 90,2% kế hoạch.

So với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018, các chỉ tiêu sản lượng được giữ vững, tuy nhiên do giá dầu thô bình quân và giá CP thực tế năm 2019 thấp hơn so với đơn giá xây dựng kế hoạch và năm 2018 nên các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận không đạt kế hoạch và thấp hơn năm 2018.

- **Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị cũng đã được thực hiện khẩn trương, kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh:**

Hoàn thành quyết toán và đưa vào sử dụng các dự án: “Di dời, nâng cấp dây chuyền sơn sửa bình gas CN Miền tây sang vị trí kho đạm Trà nóc”, “Mở rộng trạm CNG Mỹ xuân” (xây dựng nhà bảo dưỡng Trailer, mở rộng nền bãi), “Nâng cấp trạm chiết nạp LPG Bình phước”, Cải tạo và mở rộng hệ thống CNG cho khách hàng Nam Kim 3 và ViNaOne.

Công ty đang tiến hành thực hiện các thủ tục xin cấp phép xây dựng để thực hiện dự án “Di dời Trạm CNG Tân Kiên về Bến xe Miền Tây”;

Dự án “Di dời kho và trạm chiết nạp LPG của VT Gas tại Đồng nai” tiếp tục đợi bàn giao mặt bằng.

Năm 2020, Công ty tiếp tục đánh giá, khảo sát hiện trạng và theo nhu cầu thực tế để cải tạo, sửa chữa, nâng cấp, di dời các kho, trạm cho toàn Công ty.

Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, về quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đã/đang được làm thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.

## 2. **Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2019**

**Một số chỉ số tài chính cơ bản:**



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2019	31/12/2018
<b>I</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
1	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	56,11	50,19
2	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	43,89	49,81
<b>II</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	54,60	61,62
2	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	45,40	38,38
<b>III</b>	<b>Chỉ số khả năng thanh toán</b>			
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,80
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,97	0,90
<b>IV</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,43	4,41
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ SH	%	7,56	11,48

- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2019. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế được thực hiện theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội và Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo qui định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Cơ cấu tài sản/nguồn vốn của Công ty có thay đổi do chính sách bán hàng của Tổng Công ty Khí (cổ đông lớn nhất có tỷ lệ vốn góp là 35,26%) đối với Công ty Khí miền Nam thay đổi, Khí miền Nam đã thanh toán hết các khoản nợ mua hàng từ trước đó với Tổng Công ty và từ tháng 9.2019 các khoản mua hàng từ Tổng Công ty được thanh toán ngay trong vòng 30 ngày. Chính vì vậy, chỉ tiêu phải trả người bán ngắn hạn đã giảm đáng kể (50%) dẫn đến các khoản nợ ngắn hạn giảm, cơ cấu tài sản/nguồn vốn thay đổi theo.
- Các chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận giảm chủ yếu do lợi nhuận sau thuế 2019 giảm so với năm trước.
- Khả năng thanh toán của Công ty tại thời điểm ngày 31.12.2019 vẫn được đảm bảo và tăng nhẹ do Công ty vẫn cân đối được dòng tiền và bảo toàn được vốn.
- Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện.



### **3. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức và các nghị quyết khác của ĐHĐCĐ:**

- Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức còn lại năm 2018 là 5%/ VDL bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.
- Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.

### **4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị**

- Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã có những thay đổi về nhân sự, việc thay đổi này đã diễn ra tại các cuộc họp của Đại Hội Đồng Cổ đông và được Đại Hội Đồng Cổ đông bầu, thông qua theo đúng thẩm quyền và phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Mặc dù có những thay đổi về nhân sự, ở thời điểm nào, Hội đồng quản trị cũng kịp thời ban hành các Nghị quyết và các Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ Pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị cũng đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đáp ứng kịp thời với những thay đổi của Công ty và yêu cầu của sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2019.
- Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông, Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **5. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Ban giám đốc Công ty.**

- Trong năm 2019, Ban giám đốc Công ty đã có những thay đổi về nhân sự cấp cao, tuy nhiên, điều đó đã không làm thay đổi nhiều việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm, các chỉ tiêu về sản lượng đều hoàn thành kế hoạch được giao.
- Ban Giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.
- Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: Chú trọng công tác An toàn phòng chống cháy nổ. Mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa. Công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát, sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ, giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng. Chấn chỉnh sát sao việc tuân thủ quy chế quản lý Tiền - hàng- công nợ để hạn chế rủi ro. Thực hiện trích lập các khoản dự phòng như: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.
- Do có những thay đổi về nhân sự cấp cao dẫn đến có sự biến động về lao động, việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động, việc thực hiện ký kết Hợp đồng lao động và chấm dứt Hợp đồng lao động của Lãnh đạo Công ty giữa người sử dụng lao động



và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty nộp BHXH, BHYT kịp thời đúng quy định. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ được thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch.

**5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc:**

- Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và một số các cuộc họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

**III - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

- Sau quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2019 vừa qua, Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và dựa trên chất lượng dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte đã được kiểm chứng qua kết quả thực hiện công việc kiểm toán tại Gas South từ năm 2007 đến nay, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2020. Bên cạnh đó, để đảm bảo tính cạnh tranh của phí kiểm toán và đảm bảo tiến độ kiểm toán đáp ứng theo yêu cầu, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị.

**PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2020**

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị cũng như tại văn phòng Công ty.





- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư.
- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2020. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2020.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đào Thanh Hằng**



## **PHẦN V**

### **NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH:**

- (1) Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán);
- (2) Tờ trình về việc thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2019, năm 2020;
- (3) Tờ trình về việc thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020;
- (4) Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020;
- (5) Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công ty;
- (6) Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- (7) Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT chấp thuận/thông qua các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với người có liên quan;
- (8) Tờ trình về việc miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị;
- (9) Tờ trình về việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;
- (10) Tờ trình về việc bầu bổ sung Kiểm soát viên.



**TỜ TRÌNH**

*V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 (Đã được kiểm toán)*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2019 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và đã được đăng tải trên website của Công ty tại [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn) bao gồm:

- ✓ Báo cáo của kiểm toán viên;
- ✓ Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019;
- ✓ Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019;
- ✓ Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2019;
- ✓ Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2019.

**Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:**

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Giá trị năm 2019
1	Tổng tài sản	Đồng	2.162.188.515.636
2	Nợ phải trả	Đồng	1.180.514.686.552
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	981.673.829.084
4	Tổng doanh thu (*)	Đồng	6.391.799.171.568
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	93.185.728.050
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	74.251.320.574



(\*) Tổng doanh thu bao gồm doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**



**TỜ TRÌNH**

*V/v: Phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2019, kế hoạch năm 2020*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2019 và phương án dự kiến năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam như sau:

**1. Phương án chia cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2019**

Chỉ tiêu	Năm 2019	Ghi chú
A - Lợi nhuận trước thuế năm 2019	93,185,728,050	đồng
B - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	18,934,407,476	đồng
C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019	74,251,320,574	đồng
D - Trích lập các quỹ	22,750,000,000	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	22,300,000,000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành (*)	450,000,000	đồng
Phương án chia cổ tức năm 2019		
1 - Tổng số cổ phiếu	50,000,000	cổ phiếu
2 - Vốn điều lệ của Công ty	500,000,000,000	đồng
3 - Lợi nhuận năm 2018 còn lại	21,705,895,403	đồng
4 - Lợi nhuận năm 2019 sau khi trích lập các Quỹ	51,501,320,574	đồng
5 - Lợi nhuận năm 2019 chia cho các cổ đông	40,000,000,000	đồng
6 - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền) (**)	8%	%
7 - Lợi nhuận chuyển sang năm 2020	33,207,215,977	đồng

(\*) Do lợi nhuận trước thuế năm 2019 không hoàn thành kế hoạch được giao (đạt 90% KH) theo đó Công ty thực hiện trích quỹ Khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban Điều hành theo tỉ lệ tương ứng.

(\*\*) Giao cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.



2. Phương án dự kiến chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020 (theo phương án giá dầu thô 60 USD/thùng và CP 420 USD/tấn)

Chỉ tiêu	Năm 2020	Ghi chú
1 - Lợi nhuận năm 2019 chuyển sang	33,207,215,977	đồng
2 - Lợi nhuận trước thuế năm 2020	65,217,510,194	đồng
3 - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020	13,043,502,039	đồng
4 - Lợi nhuận sau thuế năm 2020	52,174,008,155	đồng
5 - Trích lập các quỹ	10,300,000,000	đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi (***)	10,000,000,000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành (***)	300,000,000	đồng
6 - Lợi nhuận chia cổ tức sau khi trích lập các Quỹ	75,081,224,132	đồng
a - Tổng số cổ phiếu	50,000,000	cổ phiếu
b - Vốn điều lệ của Công ty	500,000,000,000	đồng
c - Lợi nhuận chia cho cổ đông	40,000,000,000	đồng
d - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)	8%	%
f - Lợi nhuận chuyển sang năm 2021	35,081,224,132	đồng

(\*\*\*) Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2020 chỉ đạt được 70% so với thực hiện năm 2019 nên Công ty dự kiến trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 01 tháng lương tương đương 45% so với thực hiện năm 2019 để phục vụ chi cho các ngày lễ, các chính sách phúc lợi theo thỏa ước lao động tập thể và thưởng Ban Điều hành dự kiến 60% so với Kế hoạch năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trần Văn Nghị



**TỜ TRÌNH**

*V/v: Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch trả thù lao  
HĐQT, BKS năm 2020*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của HĐQT và BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

**I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS Gas South năm 2019 như sau:**

❖ Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

❖ Tổng tiền lương của thành viên HĐQT: 2.994.333.500 đồng

❖ Tổng tiền thù lao của thành viên HĐQT: 100.000.000 đồng

Họ tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao	Ghi chú
Ông Đỗ Tấn	Chủ tịch HĐQT	815,350,000		Hết nhiệm kỳ ngày 29/10/2019
Ông Vũ Quý Hiệu	Giám đốc kiêm TV HĐQT	815,350,000		Miễn nhiệm ngày 29/10/2019
Ông Trần Văn Nghị	Chủ tịch HĐQT	812,748,000		Bổ nhiệm ngày 01/11/2019
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Giám đốc kiêm TV HĐQT	110,147,000		Bổ nhiệm ngày 01/11/2019
Bà Nguyễn Minh Ngọc	Thành viên HĐQT	351,300,500		Miễn nhiệm ngày 18/4/2019
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	89,438,000		Bổ nhiệm ngày 29/10/2019
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT		40,000,000	Bổ nhiệm ngày 18/4/2019
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		60,000,000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>2,994,333,500</b>	<b>100,000,000</b>	

❖ Tổng tiền lương của thành viên Ban kiểm soát: 1.020.151.500 đồng

❖ Tổng tiền thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 36.000.000 đồng

Họ tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao	Ghi chú
Bà Nguyễn Thục Quyên	Trưởng Ban kiểm soát	319.086.500		Miễn nhiệm ngày 18/4/2019
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	386.665.000		Bổ nhiệm ngày 23/4/2019
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	314.400.000		
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên Ban kiểm soát		36.000.000	
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.020.151.500</b>		

## II. Kế hoạch lương/ thù lao của HĐQT và BKS năm 2020:

### ❖ Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó có 01 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.
- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

### ❖ Tổng tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020: Chi tiết như sau:

Họ tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao
Ông Trần Văn Nghị	Chủ tịch HĐQT	865.176.000	
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Giám đốc kiêm TV HĐQT	865.176.000	
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	699.504.000	
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT		60.000.000
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		60.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>2.429.856.000</b>	<b>120.000.000</b>

Họ tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	674.960.000	
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên Ban kiểm soát	302.400.000	
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên Ban kiểm soát		36.000.000
<b>Tổng cộng</b>		<b>977.360.000</b>	<b>36.000.000</b>

### ❖ Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại Gas South:

- Thù lao cho thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

  
**Trần Văn Nghị**



**TỜ TRÌNH**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam là:

1. Chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam là đơn vị kiểm toán chính thức cho Công ty.
2. Chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán dự bị cho Công ty trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do Công ty đưa ra hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Đào Thanh Hằng**

**TỜ TRÌNH**

*V/v: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XI thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần kinh doanh khí Miền Nam,

Căn cứ định hướng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như Phụ lục đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để Ban hành Điều lệ Công ty.

Các nội dung Điều lệ Công ty được sửa đổi bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**




## MỘT SỐ NỘI DUNG TRỌNG YẾU SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Các điểm khác biệt trọng yếu giữa Điều lệ dự thảo so với Điều lệ hiện hành được tóm tắt trong bảng dưới đây:

Lưu ý khi đọc bảng so sánh:

- **In đậm:** được lược bỏ hoặc điều chỉnh trong điều lệ mới;
- *In nghiêng:* được bổ sung hoặc điều chỉnh trong điều lệ mới;

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú
1	<b>Khoản 1, Điều 2 – Điều lệ Công ty</b> b. Tên tiếng Anh: <b>PETROVIETNAM SOUTHERN GAS JOINT STOCK COMPANY</b> c. Tên viết tắt Tiếng Việt: <b>PV GAS SOUTH</b>	<b>Khoản 1, Điều 2 – Điều lệ Công ty</b> b. Tên tiếng Anh: <i>SOUTHERN GAS TRADING JOINT STOCK COMPANY</i> c. Tên viết tắt Tiếng Việt: <i>GAS SOUTH</i>	Thay đổi thuật ngữ sử dụng để phù hợp với giấy đăng ký kinh doanh của Công ty
2	<b>Khoản 3, Điều 2 – Điều lệ Công ty</b> Logo của Công ty: 	<b>Khoản 3, Điều 2 – Điều lệ Công ty</b> Logo của Công ty: (bỏ phần này)	
3	Cụm từ “ <b>Giám đốc điều hành, Phó giám đốc</b> ”	Cụm từ thay thế “ <i>Tổng Giám Đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc</i> ”	
4	<b>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: c. <b>Bổ nhiệm và bãi nhiệm Giám đốc điều hành Công ty, Phó giám đốc Công ty, Kế toán trưởng Công ty. Phê chuẩn để Giám đốc Công ty bổ nhiệm các chức danh: Giám đốc, Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh trực thuộc. Các chức danh quản lý còn lại do giám đốc Công ty bổ nhiệm;</b>	<b>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b> 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: c. <i>Bổ nhiệm và bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành Công ty, Phó tổng giám đốc Công ty, Kế toán trưởng Công ty. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch, Kiểm soát viên công ty con do Công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ; cử, thay đổi, bãi miễn người đại diện theo uỷ quyền, đại diện phần vốn góp, Kiểm soát viên của Công ty tại doanh nghiệp</i>	

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú
		khác; giới thiệu người đại diện ứng cử vào Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên các Công ty có cổ phần, vốn góp của Công ty. Các chức danh quản lý còn lại do Tổng giám đốc Công ty bổ nhiệm;	



**TỜ TRÌNH**

*V/v: Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần kinh doanh khí Miền Nam,

Để phù hợp với Điều lệ sửa đổi của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị Công ty, cụ thể như sau:

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Ghi chú
	Cụm từ “Giám đốc điều hành, Phó giám đốc”	Cụm từ thay thế “Tổng Giám Đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc”	

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị hoàn thiện các thủ tục cần thiết để Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Các nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty được sửa đổi bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**

**TỜ TRÌNH**

*V/v: Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty chấp thuận/thông qua các hợp đồng, giao dịch mua bán khí với người có liên quan của cổ đông*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Do đặc thù hoạt động kinh doanh sản phẩm khí của Công ty, để đảm bảo nguồn khí được cung cấp liên tục và tuân thủ đúng quy định tại Điều 162 Luật doanh nghiệp và Điều 15 Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị chấp thuận/thông qua các hợp đồng, giao dịch mua bán khí có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của Công ty ký với Người có liên quan của Cổ đông Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP, cụ thể như sau:

1. Hợp đồng mua bán khí để sản xuất CNG với Công ty Cổ phần Phân Phối Khí Thấp Áp Dầu Khí Việt Nam;
2. Hợp đồng mua bán CNG với Công ty Cổ phần CNG Việt Nam;
3. Hợp đồng mua bán LPG với Công ty Kinh doanh Sản phẩm Khí;
4. Hợp đồng mua bán LNG với Công ty Cổ phần LNG Việt Nam.

Việc ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua cho đến khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**



Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

## **TỜ TRÌNH**

*V/v Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị Công ty*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**  
**Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Đơn xin từ nhiệm của Ông Trần Văn Nghị - Chủ tịch HĐQT,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT đối với Ông Trần Văn Nghị nhiệm kỳ 2019-2024 theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Trần Văn Nghị**

Số: /TTr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

*V/v Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị Công ty*  
-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ của thành viên là 05 (năm) năm : 2020 – 2025
3. Hình thức bầu cử: Áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**



**TỜ TRÌNH**

*V/v Bầu bổ sung Kiểm soát viên Công ty*

-----

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020  
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông như sau:

Bà Trần Thị Thu Hiền – Kiểm soát viên Công ty hết nhiệm kỳ vào tháng 1/2020;

Do đó, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 - 2025, cụ thể như sau:

1. Số lượng Kiểm soát viên bầu bổ sung : 01 người
2. Nhiệm kỳ của thành viên là 05 (năm) năm : 2020 – 2025
3. Hình thức bầu cử: Áp dụng theo quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020 - 2025.
4. Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung Kiểm soát viên (trong trường hợp không có cổ đông nào đề cử/ứng cử): Bà Trần Thị Thu Hiền (SYLL đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Nghị**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

HCM, ngày 24 tháng 04 năm 2020

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**  
(Dùng cho các ứng viên tham gia BKS)

- 1/ Họ và tên: Trần Thị Thu Hiền
  - 2/ Giới tính: Nữ
  - 3/ Ngày tháng năm sinh: 18/11/1975
  - 4/ Nơi sinh: Tỉnh Lai Châu
  - 5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): 012175000045
  - Ngày cấp: 21/03/2019 Nơi cấp: Công an TP. HCM
  - 6/ Quốc tịch: Việt Nam
  - 7/ Dân tộc: Kinh
  - 8/ Địa chỉ thường trú: 205/39/17 Trần Văn Đang, P11, Quận 3, TP.HCM
  - 9/ Số điện thoại: 091.8018485
  - 10/ Địa chỉ email: hien.ttt@pgs.com.vn
  - 11/ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, cử nhân Luật.
  - 12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay):
    - Từ 1992 – 1996: Học tại trường Đại học Tài chính kế toán Hà Nội.
    - Từ 06/1996 – 07/2003: Kiểm toán viên - Công ty Kiểm toán A&C.
    - Từ 08/2003 – 03/2008: Kế toán trưởng - Phòng Thí nghiệm Trọng Điểm đường bộ III, Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải.
    - Từ 04/2008 - 04/2013: Phó phòng Kế toán - Công ty cổ phần Bất Động sản Dầu Khí.
    - Từ 04/2013 – 01/2015: Chuyên viên phòng Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam, kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần CNG Việt Nam.
    - Từ 1/2015 – 4/2016: Chuyên viên phòng Tổ chức nhân sự Công ty Cổ phần kinh doanh Khí miền Nam, kiêm thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần CNG Việt Nam, Thành viên Ban kiểm soát Công ty Khí miền Nam.
    - Từ 4/2016 đến nay: Kiểm soát viên kiêm nhiệm Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam, Chuyên viên Phòng Tổ chức hành chính Công ty CP Kinh doanh Khí miền Nam.
  - 13/ Chức vụ hiện nay tại Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam: Kiểm soát viên.
  - 14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TVHĐQT và các chức danh quản lý khác: không
  - 15/ Số CP nắm giữ tại công ty PV Gas South: 78 CP
- Trong đó:  
+ Đại diện sở hữu: 0.016%CP



+ Cá nhân sở hữu: 78 CP

16/Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty

Tôi giữ chức vụ Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam từ tháng 1/2015 đến nay. Trong thời gian qua tôi cùng Ban kiểm soát đã:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc kiểm tra giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

17/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): Không

Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử cho ứng viên (nếu có)

19/ Các thông tin khác (nếu có). .....

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/Kiểm soát viên một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên.

**NGƯỜI KHAI**

**(Ký, ghi rõ họ tên)**



**Trần Thị Thu Hiền**

## PHẦN VIII

# QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN VÀ CÁC BIỂU MẪU ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2020-2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam như sau:

### I. Đối tượng, phạm vi áp dụng

1. Quy định này hướng dẫn trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên (nhiệm kỳ 2020-2025) của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
2. Các cổ đông, ứng cử viên tham gia đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên có trách nhiệm thực hiện theo các nội dung của Quy chế này.

### II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- KSV : Kiểm soát viên
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

### III. Quy định về đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT

#### 1. Số lượng, nhiệm kỳ thành viên HĐQT

- a) Số lượng thành viên HĐQT : 01 người
- b) Nhiệm kỳ 05 (năm) năm : 2020 - 2025

#### 2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị (Theo khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 12 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty, khoản 1 Điều 18 Quy chế nội bộ về quản trị Công ty)

- a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp 68/2014/QH13;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.
- c) Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác.



### 3. Quyền đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ và quản trị Công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định của pháp luật.

### IV. Quy định về đề cử, ứng cử bổ sung Kiểm soát viên

#### 1. Số lượng, nhiệm kỳ Kiểm soát viên

- c) Số lượng Kiểm soát viên : 01 người
- d) Nhiệm kỳ 05 (năm) năm : 2020 - 2025

#### 2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (Theo khoản 1 Điều 164 của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13, Điều 20 Nghị định số 71/2017/NĐ-CP, Điều 37 Điều lệ Công ty)

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 68/2014/QH13 và pháp luật liên quan;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- Không được là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

#### 4. Quyền đề cử, ứng cử bổ sung Kiểm soát viên



Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng (tính tới thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2020) có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát.

Số lượng ứng viên mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông, nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ và quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

#### **IV. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên**

##### **1. Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên**

Cổ đông, nhóm cổ đông có đủ điều kiện nêu trên có yêu cầu ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Công ty gửi Hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường Bưu điện về trụ sở Công ty theo thời gian và địa chỉ nêu tại Khoản 2 Điều này. Hồ sơ ứng cử, đề cử được lập theo mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn) bao gồm:

- Đơn xin đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (theo mẫu);
- Lý lịch trích ngang ứng viên (theo mẫu);
- Bản sao hợp lệ các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện đề cử theo Quy chế này (theo mẫu).

Người đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

##### **2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử, ứng cử**

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội và công bố thông tin theo quy định của pháp luật, vui lòng gửi hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên về địa chỉ sau trước **15h00 ngày 24/04/2020**.

#### **Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam**

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100097/39100325

#### **V. Danh sách ứng cử viên**

- Dựa vào Hồ sơ đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Thư ký Đại hội sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.
- Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, và phải được ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.



## **VI. Thủ tục và phương thức bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên:**

1. Công việc tổ chức bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được Đại hội đồng cổ đông Công ty giao cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu thực hiện. Ban Bầu cử và kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
2. Công việc tổ chức bầu cử cụ thể bao gồm:
  - Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;
  - Tiến hành kiểm phiếu;
  - Lập Biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;
  - Cùng Chủ tọa phiên họp xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về ứng cử viên cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định.
3. Nguyên tắc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên:
  - Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đảm bảo dân chủ công bằng;
  - Việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi Đại biểu có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện nhân (x) với số thành viên được bầu của HĐQT, Kiểm soát viên. Đại biểu có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
  - Trường hợp phát sinh ứng viên mới trong ngày diễn ra đại hội, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
4. **Phiếu bầu cử**
  - Phiếu bầu cử (phiếu bầu) là phiếu có ghi mã Đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty.
  - Mỗi đại biểu sẽ được phát Phiếu bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên. Khi được phát phiếu bầu cử, Đại biểu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Bầu cử và kiểm phiếu để được xử lý.
5. **Cách ghi Phiếu bầu cử**

Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

- + Mỗi phiếu bầu được bầu số ứng viên tối đa bằng số người cần bầu. Cụ thể, mỗi phiếu bầu thành viên HĐQT được bầu số thành viên HĐQT tối đa 01 người; mỗi phiếu bầu Kiểm soát viên được bầu tối đa 01 người.
- + Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho ứng viên HĐQT, BKS, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” của ứng viên tương ứng.
- + Nếu đại biểu không dồn toàn bộ số phiếu cho ứng viên HĐQT, BKS, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của ứng viên tương ứng.

### **Lưu ý:**

Trong trường hợp Đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn phiếu” vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

## **6. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử**

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có dấu treo của công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu, phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của Đại biểu tham dự, và không thuộc trường hợp bị coi là không hợp lệ như quy định dưới đây.



- Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:
  - + Phiếu bầu ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu.
  - + Phiếu bầu ghi nội dung trên phiếu bầu bằng viết chì.
  - + Phiếu bầu gạch tên các ứng cử viên.
  - + Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu.
  - + Số ứng viên mà Đại biểu bầu lớn hơn số lượng người cần bầu.
  - + Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu.
  - + Phiếu bầu nộp sau khi Ban Bầu cử và kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
  - + Phiếu bầu không có chữ ký của đại biểu tham dự.
  - + Phiếu bị rách, nát, bị nhòe.

#### **7. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu**

- Trong trường hợp có sự sai sót, Đại biểu có thể liên hệ với Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).
- Đại biểu bỏ phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban Bầu cử và kiểm phiếu giám sát. Phiếu bầu cử phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của Đại biểu (nếu có).
- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

#### **8. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên**

- Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu hợp lệ được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu hợp lệ được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, Kiểm soát viên thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu hợp lệ ngang nhau.
- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, Kiểm soát viên thì Đại hội sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

### **VII. Hiệu lực thi hành**

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kết thúc.

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, Kiểm soát viên của Công ty nhiệm kỳ 2020 – 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100165/39100325  
Website : [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn)

### **ĐƠN XIN ĐỀ CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN**

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam

Họ tên cổ đông: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GĐKDN số:.....

Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần .....

Tương ứng ....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam cho tôi/Công ty tôi đề cử:

Ông/Bà: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu:.....(cổ phần) .....

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:.....(đồng)

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

Xin trân trọng cảm ơn.

#### **Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao các bằng cấp;
- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

**Người đề cử**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

## CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100165/39100325

Website : [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn)

### ĐƠN XIN ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam

Tên tôi là:.....  
CMND/CCCD/Hộ chiếu/số:.....  
Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....  
Địa chỉ thường trú: .....  
Trình độ học vấn:.....  
Chuyên ngành:.....  
Hiện đang sở hữu:.....cổ phần  
Tương ứng...% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết  
Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam cho tôi được tự ứng cử làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.  
Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.  
Tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.  
Xin trân trọng cảm ơn.

#### Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;
- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

Người ứng cử  
(Ký và ghi rõ họ tên)



## CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

Lầu 4, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (84-28) 39100324/39100108 - Fax: (84-28) 39100165/39100325  
Website : [www.pgs.com.vn](http://www.pgs.com.vn)

### BIÊN BẢN HỌP NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/KIỂM SOÁT VIÊN

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam;
- Căn cứ Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Hôm nay, ngày..... tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam, cùng nhau nắm giữ.....cổ phần (bằng chữ: ..... cổ phần), chiếm tỷ lệ .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số CP sở hữu /đại diện SH	Ký và ghi rõ họ tên
	<b>Tổng cộng</b>				

Sau khi tham khảo quy định về đề cử, ứng cử của Công ty, chúng tôi cùng nhất trí đề cử ứng cử viên sau đây tham gia vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 như sau:

Ông (Bà):

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: .....Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú.....

Trình độ học vấn: .....Chuyên ngành:.....

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;
- Bản sao hợp lệ các bằng cấp;

- Lý lịch trích ngang của ứng viên;
- Giấy xác nhận sở hữu cổ phần liên tục trong thời gian ít nhất 06 tháng tính đến ngày chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội thường niên năm nay.

*Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:*

Ông (Bà):

.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi

cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:.....

Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ, ngày ..... /...../..... tại .....

Chúng tôi cam đoan những thông tin tôi cung cấp là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung hồ sơ gửi kèm.

**CỔ ĐÔNG**

(người được đề cử đại diện nhóm)

(Ký và ghi rõ họ tên)<sup>1</sup>

<sup>1</sup>**Đối với cổ đông pháp nhân:**

- Người đại diện theo Pháp luật ký tên và đóng dấu, hoặc
- Trường hợp pháp nhân cử đại diện góp vốn (đại diện theo ủy quyền) thì người đại diện ký tên và đính kèm các văn bản cử người đại diện theo quy định.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-o0o-

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

V/v: Xác nhận sở hữu cổ phần

**Kính gửi:** Công ty Cổ phần chứng khoán.....

Họ tên chủ tài khoản:.....

CMND/Hộ chiếu/CCCD/GĐKDN số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Người đại diện theo pháp luật (nếu có):.....

Tài khoản số: .....

Hiện đang sở hữu: .....cổ phần của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Mã chứng khoán: .....

Tương ứng ... %tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Từ ngày:..... đến ngày.....

Đề nghị Công ty cổ phần ..... xác nhận giúp tôi/chúng tôi các thông tin như trên.

Xin trân trọng cảm ơn.

....., ngày..... tháng ..... năm 2020

**Chủ tài khoản**

(ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

---

**XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ....**

Công ty cổ phần chứng khoán .....xác nhận các thông tin nêu trên là đúng.

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ảnh hộ  
chiếu  
(4x6)

....., ngày ... tháng ... năm 2020

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

(Dùng cho các ứng viên tham gia HĐQT/BKS)

- 1/ Họ và tên: .....  
2/ Giới tính: .....  
3/ Ngày tháng năm sinh: .....  
4/ Nơi sinh: .....  
5/ Số CMND/CCCD (hoặc số hộ chiếu): .....  
Ngày cấp ..... Nơi cấp .....  
6/ Quốc tịch: .....  
7/ Dân tộc: .....  
8/ Địa chỉ thường trú: .....  
9/ Số điện thoại: .....  
10/ Địa chỉ email: .....  
11/ Trình độ chuyên môn: .....  
12/ Quá trình công tác: (từ năm 18 tuổi đến nay): .....  
13/ Chức vụ hiện nay tại PV Gas South: .....  
14/ Tên các công ty hiện đang nắm giữ các chức vụ TV HĐQT và các chức danh quản lý khác: .....  
15/ Số CP nắm giữ tại công ty PV Gas South: .....  
Trong đó:  
+ Đại diện sở hữu: .....CP  
+ Cá nhân sở hữu: .....CP  
16/ Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty (trong trường hợp ứng viên hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty)  
17/ Các Lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có): .....  
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty (nếu có): .....  
Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử cho ứng viên (nếu có)  
19/ Các thông tin khác (nếu có): .....  
Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT/Kiểm soát viên một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên.

**NGƯỜI KHAI**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*



## PHẦN VII

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 01/NQ - ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2020

*Dự thảo*

### **NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

#### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (Gas South);
- Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam,

### **QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2019, Kế hoạch SXKD năm 2020 với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Gas South:**

✓ Chỉ tiêu sản lượng:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
1	Sản lượng LPG	Tấn	312.572	312.724	100%
-	Sản lượng LPG dân dụng	Tấn	202.572	188.876	93%
-	Sản lượng LPG rời	Tấn	110.000	123.848	113%
2	Sản lượng vỏ bình	Vỏ	710.000	791.580	111%
-	Vỏ bình sản xuất mới	Vỏ	390.000	413.666	106%
-	Vỏ bình bảo dưỡng	Vỏ	320.000	377.914	118%
3	Sản lượng CNG	M <sup>3</sup>	131.000.000	139.089.402	106%

✓ Chỉ tiêu tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	6.575,40	6.382,80	97%
2	Lợi nhuận trước thuế (*)	Tỷ đồng	103,30	93,1	90%
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	74,30	84,10	113%

(\*) Chỉ tiêu Lợi nhuận không đạt kế hoạch do:

- + Do giá dầu thô và giá CP thực tế (BQ 2019, giá dầu thô: 57.6 USD/thùng, CP: 448.8USD/tấn) thấp hơn đơn giá xây dựng kế hoạch (giá dầu thô 65 USD/thùng, CP: 489 USD/tấn)
- + Giá bán CNG tính theo giá dầu và giá LPG nên bị ảnh hưởng dẫn đến lợi nhuận giảm khoảng 30 tỷ đồng.
- + Từ tháng 9/2019, KMN phải thanh toán tiền mua LPG với thời hạn 30 ngày thay vì trả chậm trong vòng 90 ngày dẫn đến giảm doanh thu tài chính là 4 tỷ và phát sinh tăng chi phí tài chính để trả nợ là 3,2 tỷ đồng.

✓ Đầu tư xây dựng:

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	65,82	23,17	35,12%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	48,53	39,56	81,5%
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	21,56	39,56	0%
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	26,97	0	0%

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Gas South:

a) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH 2020
1	2	3	4
I	Chỉ tiêu sản lượng		
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	307.283
-	LPG dân dụng	Tấn	197.283
-	LPG công nghiệp	Tấn	110.000
2	Vỏ bình	Vỏ bình	780.000
-	Sản xuất mới	Vỏ bình	410.000



-	Bảo dưỡng sửa chữa	Vỏ bình	370.000
3	Xăng dầu	Lít	4.680.000
4	Khí nén CNG	M <sup>3</sup>	110.126.334
II	<b>Chỉ tiêu tài chính</b> (được xây dựng dựa trên cơ sở giá CP 420USD/MT và giá dầu 60USD/thùng, giá CNG tạm tính theo đơn giá năm 2019)		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.179,29
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	65,36
3	Nộp ngân sách Nhà Nước	Tỷ đồng	76,60
III	<b>Đầu tư và xây dựng</b>		
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	57,35
-	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	40,35
-	Mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	17,00
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	43,98
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	25,09
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	18,88

- b) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2020 trong trường hợp tình hình thị trường (giá CP thế giới, giá dầu,...) có sự biến động bất thường.

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2019 (đã được kiểm toán).

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2019, kế hoạch năm 2020 như sau :

- ❖ Về phương án chia cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2019:
  - Về phương án chia cổ tức:

- + Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông: 40.000.000.000 đồng
- + Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 8%

Giao cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- **Về thưởng Ban điều hành** : 450.000.000 đồng (\*)

- **Về trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi**: 22.300.000.000 đồng (\*)

(\*) Do lợi nhuận trước thuế năm 2019 không hoàn thành kế hoạch được giao (đạt 90% KH) theo đó Công ty thực hiện trích quỹ Khen thưởng phúc lợi và Quỹ khen thưởng Ban Điều hành theo tỉ lệ tương ứng.

❖ **Về kế hoạch chi trả cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2020** (theo phương án giá dầu thô 60 USD/thùng và CP 420 USD/tấn):

- **Về phương án chia cổ tức**:

- + Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông: 40.000.000.000 đồng
- + Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 8%

- **Về thưởng Ban điều hành** : 300.000.000 đồng (\*)

- **Về kế hoạch trích lập các quỹ**: Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10.000.000.000 đồng (\*)

(\*) Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2020 chỉ đạt được 70% so với thực hiện năm 2019 nên Công ty dự kiến trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 01 tháng lương tương đương 45% so với thực hiện năm 2019 để phục vụ chi cho các ngày lễ, các chính sách phúc lợi theo thỏa ước lao động tập thể và thưởng Ban Điều hành dự kiến 60% so với Kế hoạch năm 2019.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

**Điều 8.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

**Điều 9.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**Điều 10.** Thông qua Tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị chấp thuận/thông qua các Hợp đồng giao dịch mua bán khí với Người có liên quan của Cổ đông.

**Điều 11.** Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Trần Văn Nghị nhiệm kỳ 2019-2024 theo nguyện vọng cá nhân kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 12.** Thông qua việc bầu ông/bà..... giữ chức Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 13.** Thông qua việc bầu ông/bà..... giữ chức Kiểm soát viên Công ty nhiệm kỳ 2020-2025.

**Điều 14.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Bộ máy điều hành Công ty và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như điều 15;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Trần Văn Nghị**